

Phú Thọ, ngày 22 tháng 9 năm 2025

Số: 94/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/TLST - HNGĐ, ngày 17 tháng 6 năm 2025, giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn Ph**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm C, xã C, tỉnh P

2/ Bị đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm C, xã C, tỉnh Ph

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn Ph**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm C, xã Cao D, tỉnh Ph

- Bị đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm C, xã C, tỉnh Ph

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Bùi Văn Ph** và chị **Lê Thị Th** thuận tình ly hôn

- Về con chung: Có hai con chung là **Bùi Tùng D**, sinh ngày 27/6/2006 đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên không giải quyết. Và cháu **Bùi Thanh L**, sinh ngày 15/02/2011. Khi ly hôn giao cho chị **Th** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con

Bùi Thanh L; anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu Lam đủ 18 tuổi và trưởng thành hoặc có Quyết định khác thay thế.

Anh Phương, chị Thắm được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Anh Phương được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về Tài sản chung: Chị Th anh Ph đề nghị Tòa án ghi nhận việc tự phân chia tài sản chung như sau:

1. anh Bùi Văn Phương được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu tài sản chung gồm:

- Toàn bộ căn nhà xây cấp IV, các công trình phụ trợ, cây cối hoa màu cùng thửa đất số 195 tờ bản đồ 59 diện tích 959.2m² (loại đất: ONT+LNK) địa chỉ tại Thôn Cáp, xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là Thôn Cáp, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ), Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Bùi Văn Phương, Lê Thị Thắm.

- 01 xe ô tô BKS 29C- 33943

- 01 máy xúc đã cũ

- Toàn bộ đồ dùng sinh hoạt trong gia đình

2. Chị Lê Thị Thắm được nhận tiền chênh lệch tài sản chung từ anh Bùi Văn Phương với số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm, năm mươi triệu đồng). (Xác nhận chị Thắm đã nhận đủ số tiền trên)

- Về nợ chung: Không có

3. Về án phí: Anh Bùi Văn Ph tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng, được đối trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên lai số 0005333 ngày 17/6/2025. Anh Bùi Văn Ph đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ
- UBND xã An Phú - Hà Nội
- (ĐKKH số 05/2006 quyền số 01 ngày 08/02/2006/UBND xã An Phú)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

